

## Đưa sở hữu trí tuệ trở thành công cụ nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và khuyến khích đổi mới sáng tạo



Với những kết quả đã đạt được, Chương trình phát triển tài sản trí tuệ (TSTT) tiếp tục được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thực hiện đến năm 2030 theo Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24/12/2020. Trong giai đoạn mới này, Chương trình đặt mục tiêu đưa sở hữu trí tuệ (SHTT) trở thành công cụ quan trọng nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, tạo môi trường khuyến khích đổi mới sáng tạo và thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Để hiểu rõ hơn về những vấn đề sẽ được Chương trình thực hiện trong giai đoạn mới, phóng viên Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã có cuộc trao đổi với ông Phan Ngân Sơn - Phó Cục trưởng Cục SHTT.

***Xin ông cho biết một số kết quả nổi bật mà Chương trình phát triển TSTT đã đạt được trong 10 năm qua?***

Chương trình phát triển TSTT giai đoạn 2011-2020 được phê duyệt theo Quyết định số 2204/QĐ-TTg ngày 6/12/2010 và Quyết định số 1062/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ với các mục tiêu: i) Nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân về SHTT; ii) Nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm, dịch vụ của Việt Nam; iii) Hỗ trợ bảo hộ, quản lý và phát triển TSTT cho các thành quả nghiên cứu khoa học và các sản phẩm quốc gia, sản phẩm chủ lực địa phương; iv) Phát triển nguồn nhân lực về SHTT.

Chương trình đã được triển khai đồng bộ và cơ bản hoàn thành các mục tiêu và nội dung được phê duyệt. Kết quả triển khai của Chương trình đã góp phần: nâng cao nhận thức, thúc đẩy việc đăng ký bảo hộ SHTT

cho các doanh nghiệp, người dân (có khoảng 5.000 số phát sóng chuyên mục về SHTT trên các đài truyền hình trung ương và địa phương, 37.000 người được tập huấn về SHTT, số lượng đơn đăng ký bảo hộ SHTT của Việt Nam tăng khoảng 10%/năm); phát triển nguồn nhân lực về SHTT cho doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước (10.000 người được đào tạo cơ bản và 2.500 người được đào tạo chuyên sâu về SHTT); nâng cao danh tiếng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm [1.148 sản phẩm chủ lực địa phương, sản phẩm nông nghiệp đặc thù, sản phẩm OCOP (Chương trình mỗi xã một sản phẩm)... đã được Bộ Khoa học và Công nghệ và các địa phương hỗ trợ bảo hộ quyền SHTT]; nâng cao năng lực, khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy hoạt động bảo hộ, đưa các kết quả nghiên cứu, sáng chế vào thực tiễn đời sống, phục vụ lợi ích dân



Sản phẩm bưởi Phúc Trạch có giá bán tăng cao sau khi được bảo hộ chỉ dẫn địa lý.

sinh (trong giai đoạn 2011-2019, Cục SHTT đã tiếp nhận và công bố 299.442 đơn đăng ký xác lập quyền, bao gồm: 278.144 đơn đăng ký nhãn hiệu, 14.084 đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp, 4.705 đơn đăng ký sáng chế và giải pháp hữu ích là 2.509 đơn).

Chương trình đã nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình, nhân rộng ra các địa phương (tất cả 63 địa phương trong cả nước đều ban hành các văn bản quy định về cơ chế hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ, làng nghề, hiệp hội, hộ kinh doanh bảo hộ, quản lý và khai thác quyền SHTT trên địa bàn).

**Với những kết quả đã đạt được, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình phát triển TSTT đến năm 2030. Vậy trong giai đoạn này, Chương trình sẽ tập trung vào giải quyết những vấn đề gì, thưa ông?**

Từ những kết quả đã đạt được và sự ghi nhận, đánh giá cao về hiệu quả của Chương trình của các bộ/ngành, địa phương trong cả nước, ngày 24/12/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2205/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình phát triển TSTT đến năm 2030. Theo đó, trong giai đoạn này, Chương trình sẽ tập trung thực hiện đưa SHTT trở thành công cụ quan trọng nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, tạo môi trường khuyến khích đổi mới sáng tạo và thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Cụ thể, Chương trình đặt mục tiêu đến năm 2025, 100% các trường đại học, viện nghiên cứu được tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hỗ trợ bảo hộ quyền SHTT cho các kết quả nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo; tối thiểu 40% sản phẩm được công nhận là sản phẩm quốc gia, sản phẩm chủ lực quốc gia, sản phẩm, dịch vụ chủ lực, đặc thù cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và sản phẩm gắn với OCOP được hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý và phát triển TSTT,



Khai thác yến sào tại Cù lao chàm (Hội An, Quảng Nam) - Một sản phẩm đã được hỗ trợ bảo hộ chỉ dẫn địa lý.

kiểm soát nguồn gốc và chất lượng sau khi được bảo hộ.

Bên cạnh đó, để góp phần thực hiện thành công Chiến lược SHTT đến năm 2030, Chương trình đặt mục tiêu số lượng đơn đăng ký bảo hộ sáng chế của các viện nghiên cứu, trường đại học tăng trung bình 16-18%/năm; số lượng đơn đăng ký bảo hộ giống

cây trồng tăng trung bình 12-14%; số lượng đơn đăng ký nhãn hiệu của các doanh nghiệp Việt Nam tăng trung bình 8-10%/năm...

**Vậy theo ông để đạt được mục tiêu của Chương trình, những nội dung nào cần được ưu tiên thực hiện?**

Để đạt được các mục tiêu nêu trên, Chương trình sẽ tập trung



thực hiện một số nội dung chính sau:

*Thứ nhất*, tăng cường các hoạt động tạo ra TSTT, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về đổi mới sáng tạo và SHTT. Cụ thể, cần xây dựng cơ sở dữ liệu và cung cấp dịch vụ thông tin SHTT, bản đồ sáng chế. Hỗ trợ tra cứu, khai thác thông tin SHTT cho các tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhằm tạo ra các TSTT được bảo hộ và bài báo khoa học có chất lượng cao; hỗ trợ hình thành và phát triển các tổ chức cung cấp dịch vụ phân tích thông tin sáng chế và dự báo xu hướng phát triển công nghệ; xây dựng và triển khai các chương trình tập huấn, đào tạo từ cơ bản đến chuyên sâu về SHTT phù hợp với từng nhóm đối tượng.

*Thứ hai*, thúc đẩy đăng ký bảo hộ TSTT ở trong và ngoài nước. Chương trình sẽ tập trung vào hỗ trợ đăng ký bảo hộ sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu của các tổ chức, cá nhân. Đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới; đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm quốc gia, đặc thù của địa phương và sản phẩm gắn với OCOP. Đồng thời, hỗ trợ đăng ký bảo hộ trong nước và quốc tế đối với biểu tượng chỉ dẫn địa lý quốc gia.

*Thứ ba*, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và phát triển TSTT. Thực hiện nội dung này, Chương trình sẽ tập trung vào xây dựng và triển khai hệ thống quản lý chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể và sản phẩm thuộc OCOP gắn với đăng ký mã số vùng trồng, an toàn thực

phẩm, chứng nhận chất lượng và xác thực, truy xuất nguồn gốc sản phẩm được bảo hộ. Đồng thời, đẩy mạnh khai thác, phát triển chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể và sản phẩm gắn với OCOP theo hướng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm được bảo hộ theo chuỗi giá trị. Giới thiệu, quảng bá và triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại khác nhằm khai thác, phát triển giá trị các TSTT. Ngoài ra, Chương trình sẽ triển khai quy định về quản lý và sử dụng biểu tượng chỉ dẫn địa lý quốc gia, hỗ trợ sử dụng biểu tượng chỉ dẫn địa lý quốc gia ở trong và ngoài nước; khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích của Việt Nam được bảo hộ, sáng chế của nước ngoài không được bảo hộ hoặc hết thời hạn bảo hộ tại Việt Nam...

*Thứ tư*, thúc đẩy, tăng cường hiệu quả thực thi và chống xâm phạm quyền SHTT. Cụ thể, Chương trình sẽ tập trung vào hỗ trợ triển khai các biện pháp bảo vệ và nâng cao hiệu quả hoạt động thực thi quyền SHTT; tổ chức trưng bày, giới thiệu các sản phẩm được bảo hộ quyền SHTT cùng với sản phẩm xâm phạm quyền SHTT.

*Thứ năm*, phát triển, nâng cao năng lực các tổ chức trung gian và chủ thể quyền SHTT. Trong đó, tập trung vào nâng cao năng lực của tổ chức trung gian tham gia hoạt động kiểm soát, quản lý các sản phẩm được bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể; nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của chủ thể quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể và

giống cây trồng. Đồng thời, thúc đẩy phát triển dịch vụ giám định về SHTT, dịch vụ tư vấn về quản trị, phát triển TSTT của doanh nghiệp, viện nghiên cứu và trường đại học.

*Thứ sáu*, thúc đẩy hình thành, tạo dựng văn hóa SHTT trong xã hội. Để thực hiện thành công nội dung này, Chương trình sẽ đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về SHTT trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm thúc đẩy đổi mới sáng tạo và xây dựng ý thức, trách nhiệm tôn trọng quyền SHTT; biên soạn, phát hành tài liệu về SHTT; xây dựng và vận hành phần mềm, chương trình ứng dụng trên thiết bị điện tử, thiết bị di động để cung cấp thông tin, hỗ trợ, tư vấn về SHTT. Đồng thời có chính sách vinh danh, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích trong hoạt động SHTT.

Trong thời gian tới, Chương trình sẽ đổi mới cách tiếp cận, triển khai các giải pháp một cách tổng thể, sáng tạo hơn, tiếp tục hoàn thiện cơ chế để huy động được nhiều hơn nữa nguồn lực từ xã hội đầu tư cho SHTT nhằm hướng tới mục tiêu đưa SHTT thực sự trở thành công cụ hữu hiệu thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững kinh tế, văn hóa, xã hội.

***Xin cảm ơn ông và chúc Chương trình sẽ đạt được các mục tiêu, nội dung đề ra.***

Thực hiện: **Công Thường**